TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HS-ST.
Ngày 01-9-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Vương Văn Mum.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Liêm là thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2017/HSST-QĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Hữu Đ, sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã Th, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Hiện cư trú tại: Ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Lê Hữu P và bà Trần Thị Như T; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Tại Quyết định số 288/QĐ-XPVPHC ngày 21/7/2014 của Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Hữu Đ với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khoẻ của người khác" (hiện Đ chưa chấp hành việc nộp phạt); Tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2017 đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 24/6/2017, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang Lê Hữu Đ đang bán trái phép 01 bịch chất ma túy cho Phan Văn T, sinh năm

1994, với giá 300.000 đồng tại khu vực trước nhà trọ B thuộc ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh; thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt, tiền Việt Nam 300.000 đồng và một số vật chứng khác.

Đến 01 giờ 10 phút ngày 25/6/2017, Công an huyện Trảng Bàng khám xét nơi ở của Đ tại nhà trọ "TT" thuộc ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; thu giữ 02 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong chứa có chứa tinh thể trong suốt và một số vật chứng khác.

Qua điều tra, Đ khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/6/2017, Đ điều khiển xe môtô biển số 70F5-8935 đến khu vực ngã tư G thuộc xã G, huyện T, tỉnh Tây Ninh, mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng của người tên H (không rõ địa chỉ); sau đó, Đ đem ma túy về phòng trọ chia ra thành 03 bịch nhằm bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến 22 giờ 15 phút ngày 24/6/2017, Đ đem bán 01 bịch chất ma túy cho T thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 126/MT-2017 ngày 28/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín là chất ma túy; Tên gọi Methamphetamine; Trọng lượng 0,1076 gam.

- Tinh thể trong suốt bên trong 02 bịch nylon trong suốt được bịt kín là chất ma túy; Tên gọi Methamphetamine; Trọng lượng 0,1404 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 47/QĐ-KSĐT ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Lê Hữu Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Do bị cáo không có tài sản đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với những chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng, đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 24/6/2017, Lê Hữu Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy với tên gọi là Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,2480 gam (trong đó, Đ đã bán cho Phan Văn T được trọng lượng 0,1076 gam) đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Cụ thể, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy về để bán cho đối tượng nghiện ma túy sử dụng nhằm mục đích thu lợi bất chính đồng thời bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo Đ không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Lê Hữu Đ, Phan Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người tên "H" đã bán chất ma túy cho Đ không rõ họ tên và địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hữu Đ là của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Một xe mô tô loại Wave, nhãn hiệu WaNa, biển số 70F5-8935 số máy: FMH34C000322, số khung: CR001696 (đã qua sử dụng), dung tích 108; một giấy chứng nhận đặng ký xe mô tô biển số 70F5-8935, số 0043257 do Đặng Thị L đứng tên là của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xám xanh, bên trong có sim số 0946496852 (đã qua sử dụng) của bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với một bì thư được niêm phong vụ số 126/1 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau giám định bên trong còn lại 0,0687 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine và một bì thư được niêm phong vụ số 126/2 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau giám định bên trong còn lại 0,1020 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Một bình thủy tinh trong suốt phía trên đầu bình có gắn ống hút thủy tinh dạng phểu và một ống hút nhựa màu xanh trắng, hai cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng, một bật lửa màu xanh đã qua sử dụng, một đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được hàn kín một đầu, một đầu hở nhọn, năm bịt nylon trong suốt một đầu bịt kín một đầu hở bên trong rỗng là các công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Lê Hữu Đ: một Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Hữu Đ.

Tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

- Một xe mô tô loại Wave, nhãn hiệu Wana, biển số 70F5-8935 số máy: FMH34C000322, số khung: CR001696 (đã qua sử dụng), dung tích 108; một giấy chứng nhận đặng ký xe mô tô biển số 70F5-8935, số 0043257 do Đặng Thị L đứng tên;

- Tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 1202, màu xám xanh, bên trong có sim số 0946496852 (đã qua sử dụng).

Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- Một bì thư được niêm phong vụ số 126/1 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau giám định bên trong còn lại 0,0687 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine và một bì thư được niêm phong vụ số 126/2 có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định, sau giám định bên trong còn lại 0,1020 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine.

- Một bình thủy tinh trong suốt phía trên đầu bình có gắn ống hút thủy tinh dạng phểu và một ống hút nhựa màu xanh trắng, hai cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng, một bật lửa màu xanh đã qua sử dụng, một đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được hàn kín một đầu, một đầu hở nhọn, năm bịt nylon trong suốt một đầu bịt kín một đầu hở bên trong rỗng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hữu Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Trưởng